TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ** Số: 98/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Xương, ngày 14 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tô Thị B - Sinh năm: 1998

Địa chỉ: Thôn 8, xã Q, huyện Q, Thanh Hóa

- Bị Đơn: Anh Lê Văn T - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Q, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a Khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thị B và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân**:** Chị Tô Thị B và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị B và anh T có 03 con chung là:

1 - Lê Thị Quỳnh N, sinh ngày 02/02/2016;

2 - Lê Văn Gia B, sinh ngày 18/01/2019

3 - Lê Văn Gia H, sinh ngày 18/01/2019.

Anh chị thỏa thuận thống nhất: Chị Lê Thị B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 03 cháu Lê Thị Quỳnh N, Lê Văn Gia H, Lê Văn Gia B; anh Lê Văn T có nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị B mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho mỗi cháu (cấp dưỡng cho cả 03 cháu là 3.000.000đ/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị B và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị B và anh T thống nhất: Chị B nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ Chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0002121 ngày 17/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị B đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9. Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- VKSND h. Quảng Xương;
- UBND xã Q;
- Cơ quan THADS h. Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn